

# TRÒ CHƠI CHO TRẺ TỰ KỶ

## BÁO CÁO VIÊN ĐỒ THỊ ĐỒ QUYÊN

### 1. Tầm quan trọng của trò chơi trong quá trình phát triển của trẻ

Chơi hình thành nên những cơ sở cho việc học của trẻ sau này. Trẻ học được những kỹ năng mới thông qua việc chơi và luyện tập những kỹ năng mà trẻ học trước đó. Khi chơi trẻ học cách thăng bằng, học đi lại và sử dụng tay của mình một cách thành thạo, trẻ học khám phá môi trường, tham gia vào một nhiệm vụ, học bắt chước, học tưởng tượng và chơi những trò chơi có luật khác nhau. Chơi thường là một hoạt động vui thích, hầu hết trẻ em đều muốn tham gia. Việc sử dụng trò chơi trong quá trình giáo dục là một xu thế tất yếu hiện nay bởi lẽ:



*Thứ nhất*, trò chơi kích thích được sự hứng thú trí tò mò óc tưởng tượng và sáng tạo của trẻ. Bất kỳ lứa tuổi nào hoạt động chơi cũng làm cho trẻ phần chấn.



*Thứ hai*, qua trò chơi giúp trẻ ghi nhớ kiến thức của bài học một cách có hệ thống, có chủ đích nên nội dung ghi nhớ sẽ lâu bền hơn.



*Thứ ba*, các kỹ năng của trẻ được phát triển đầy đủ thông qua các hoạt động chơi:



- Kỹ năng giao tiếp: Chia sẻ và bộc lộ ý nghĩ của mình với mọi người xung quanh.
- Kỹ năng nhận thức: Phân biệt kích thước, khối lượng, trọng lượng, không gian...
- Kỹ năng xã hội: Học được các luật lệ, hành vi cư xử thích hợp.
- Kỹ năng cảm xúc: thể hiện trạng thái vui buồn, sung sướng, tự hào, tức giận...
- Kỹ năng sáng tạo: Thể hiện được ý nghĩ và ý thích, cách làm riêng của mình..
- Kỹ năng vận động tinh: Thể hiện sự khéo léo, nhẹ nhàng khi hoạt động.
- Kỹ năng vận động thô: Phát triển kỹ năng vận động toàn thân.

## **2. Các mốc phát triển kỹ năng chơi của trẻ bình thường.**

### Giai đoạn 1:

- Hầu hết là sử dụng tay và mắt, tiếp xúc bằng mắt.
- Với đồ vật.
- Trẻ cử động để đáp ứng. Thích thú với những trò chơi có tính xã hội, vận động cơ thể.

### Giai đoạn 2:

- Cho và nhận đồ vật. Thích đập tay mình vào tay người khác.
- Với, lắc, đập, khám phá đồ vật
- Nhìn khi đồ vật biến mất.
- Đứng, đứng đưa.

### Giai đoạn 3:

- Thích các trò chơi lặp lại.
- Đẩy, làm rơi, ném đồ vật.
- Chơi với 2 đồ vật, chơi giả vờ đơn giản.
- Kéo đồ chơi

### Giai đoạn 4:

- Bắt chước người lớn làm việc nhà, chơi với các trẻ khác.
- Xếp gạch làm nhiều mô hình khác nhau.
- Vẽ, xuyên vòng...
- Đá, ném bóng.

### Giai đoạn 5:

- Chơi các trò chơi có luật, tham gia chơi nhóm
- Làm tốt một số hoạt động như: Xếp hình, ghép hình.
- Nhảy lò cò, nắm được bóng to.
- Dựng các câu chuyện từ đồ chơi.
- Giả vờ mặc quần áo cho búp bê.

## **3. Ảnh hưởng của hội chứng tự kỷ đến sự phát triển kỹ năng chơi của trẻ.**

Chơi không tự nhiên, không tưởng tượng, ít hợp tác, hay lặp lại một động tác ...

Trẻ tự kỷ thường thích một đồ chơi nào đó hoặc một hành động nào đó một cách đặc biệt. Chúng chỉ quan tâm đặc biệt đến thứ mà chúng thích, còn những thứ khác thì chúng không quan tâm mặc dù để ngay bên cạnh chúng. Chúng có thể chơi hàng giờ với những thứ chúng thích mà không chán và không cần để ý đến những gì xung quanh, thậm chí nếu chúng ta có ngồi ngay trước mặt chúng. Có những đứa trẻ không chơi đồ chơi mà chỉ cầm một vật gì đó mà nó yêu thích, thỉnh thoảng đưa lên ngắm nghía suốt cả ngày, có trẻ cứ cầm đồ chơi là xoay tròn, có những đứa sắp xếp đồ chơi theo một trật tự nào đó., có trẻ bị cuốn hút bởi các vật chuyển động. Điều quan trọng là khi đã bị vật hoặc hành động nào đó thu hút thì không mấy khi chúng có phản ứng với mọi thứ ở xung quanh. Bởi vậy việc tiếp cận với chúng là rất khó khăn..

Nếu trẻ bình thường rất thích chia sẻ và chơi với người khác thì điều này ngược lại ở trẻ tự kỷ. Chúng không có nhu cầu chia sẻ và chơi với người khác. Chúng thích chơi trong thế giới riêng của chúng và không thích có bất cứ sự can thiệp nào. Bản thân trẻ tự kỷ cũng không có mối quan tâm đến nhau. Bởi vậy, chúng không thích thú khi phải tham gia vào các hoạt động chơi nhóm. Việc tăng cường các hoạt động nhóm là quan trọng với trẻ tự kỷ để trẻ có khả năng hòa nhập và hiểu được luật giao tiếp.

#### **4. Những yêu cầu chung khi tổ chức trò chơi cho trẻ tự kỷ**

4.1. Lựa chọn trò chơi phù hợp với độ tuổi và khả năng thực tế của trẻ.

4.2. Chuẩn bị dụng cụ chơi

Dụng cụ phải phù hợp với nội dung, với điều kiện và hoàn cảnh hiện tại của trẻ.

4.3. Sắp xếp dụng cụ, địa điểm chơi.

Dụng cụ, địa điểm phải thuận tiện cho các hoạt động chơi.

4.4. Giải thích cách chơi, nguyên tắc chơi, luật chơi.

4.5. Tiến hành chơi theo một quy định , trình tự đảm bảo duy trì hoạt động chơi, kích thích lôi cuốn trẻ tham gia tích cực.